| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**<br>**TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập -Tự do -Hạnh phúc** |

Bản án số: 13/2023/HNGĐ - ST
Ngày 19/4/2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Bùi Thị Cẩm;
2/ Bà Lê Thị Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Thịnh là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/4/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2022/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 241/2023/QĐST - HNGĐ, ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T; cư trú tại: Xóm 5, thôn D, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Thanh T; cư trú tại: Xóm 4, tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 02 (hai) không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/8/2022;đơn khởi kiện bổ sung ngày 04/10/2022; các lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:* Chị và anh Huỳnh Thanh T kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P; sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc và có hai con chung nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh T ngoại tình, chị T đã nhiều lần bỏ qua nhưng anh T không thay đổi, anh T không có trách nhiệm với gia đình, vợ con nên từ tháng 3/2022 chị bỏ về nhà cha mẹ đẻ ở đến nay.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh chị có hai con chung Huỳnh Nhã Cát T, sinh ngày 30/5/2017 và Huỳnh Minh H, sinh ngày 24/01/2019. Hiện tại anh T đang nuôi con Huỳnh Nhã Cát T, sinh ngày 30/5/2017; chị T đang nuôi con Huỳnh Minh H, sinh ngày 24/01/2019; khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con Huỳnh Minh H và giao con Huỳnh Nhã Cát T cho anh T nuôi; chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T trình bày không có.

*Bị đơn anh Huỳnh Thanh T:* Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tố đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T hợp lệ nhưng anh T không đến Tòa, không trình bày ý kiến

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo đúng quy định của pháp luật; riêng bị đơn thực hiện không đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thi; cho chị T được ly hôn anh Huỳnh Thanh T; giao con chung Huỳnh Nhã Cát T, sinh ngày 30/5/2017 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con Huỳnh Minh H, sinh ngày 24/01/2019 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng cho ai; về tài sản chung, nợ chung: Không có. Ngoài ra, đương sự còn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:*

**[1] Về tố tụng:**

**[1.1]** Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị T khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Huỳnh Thanh T; cư trú tại: Xóm 4, tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đ.

**[1.2]** Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho bị đơn là anh Huỳnh Thanh T các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 175 và Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Mặc dù, anh T

biết Tòa án đang giải quyết vụ án dân sự ly hôn, tranh chấp về nuôi con mà anh là bị đơn nhưng anh vắng mặt và không thực hiện nghĩa vụ chứng minh. Anh Tg phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Huỳnh Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

**[2] Về nội dung:**

**[2.1]** Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ (nay là phường P, thị xã Đ), tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh T là hợp pháp.

Về tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng: Chị T cho rằng, anh T ngoại tình, không có trách nhiệm với gia đình, không quan tâm vợ con, giữa anh chị không có tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên từ tháng 3/2022 anh chị không sống chung với nhau ... chị T yêu cầu ly hôn nhưng anh T không đến Tòa và không có ý kiến gì, có ý bỏ mặt... Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân của chị T và anh T đã trở nên trầm trọng, kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị T là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được HĐXX chấp nhận.

**[2.2]** Về con chung: Chị T và anh T có hai con chung Huỳnh Nhã Cát T, sinh ngày 30/5/2017 và Huỳnh Minh H, sinh ngày 24/01/2019. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được nuôi con Huỳnh Minh Hg và giao con Huỳnh Nhã Cát T cho anh T nuôi dưỡng. HĐXX xét thấy, hiện tại anh T đang nuôi con Huỳnh Nhã Cát T; chị T đang nuôi con Huỳnh Minh H ổn định; anh T không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, yêu cầu về phần con chung của chị T là có căn cứ theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên được HĐXX chấp nhận, theo đó giao con chung Huỳnh Nhã Cát T, sinh ngày 30/5/2017 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con Huỳnh Minh H, sinh ngày 30/5/2017 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với căn cứ thực tế.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Chị T không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Anh T, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

**[2.3]** Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên HĐXX không xem xét.

**[2.4]** Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6,

khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ nhưng chị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ nên được khấu trừ.

Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, các Điều 175, 177, 227, 228, 235, 238, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 6, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T**

**1. Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Huỳnh Thanh T

**2. Về con chung:** Giao con chung Huỳnh Nhã Cát T, sinh ngày 30/5/2017 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con Huỳnh Minh H, sinh ngày 24/01/2019 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Về cấp dưỡng định kỳ cho con: Chị T không yêu cầu anh Tùng cấp dưỡng cho con nên HĐXX không xem xét.

Anh T, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

**3. Về tài sản chung, nợ chung:** Không có, nên HĐXX không xem xét.

**4. Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Thi phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0002739, ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi nên được khấu trừ xong.

**5. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/4/2023); bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:** **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Các đương sự;
- UBND phường Phổ Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bích Vân**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN -**
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bích Vân**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-**
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN-**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Thanh** **Đinh Công Thuyên** **Nguyễn Thị Bích Vân**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Lân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bích Vân**

**Nguyễn Thanh Trương** **Nguyễn Kha** **Nguyễn Thị Bích Vân**

| Các Hội thẩm nhân dân | | Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa |
|---|---|---|
| **Lê Thị Thanh Sơn** | **Đặng Văn Minh** | **Nguyễn Thị Bích Vân** |

Nơi nhận**:**
**-** TAND tỉnh Quảng Ngãi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

- VKSND, THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.